



Bản tin Forvis Mazars Việt Nam

Cập nhật Thuế & Pháp lý

Tháng 3, 2026

forvis
mazars

Cập nhật Thuế & Pháp lý

Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

1. Công văn số 175/TNI-QLDN1 ban hành bởi Thuế tỉnh Tây Ninh hướng dẫn về việc thanh toán tiền lương đối với trường hợp người lao động nước ngoài làm việc được trả lương tại Việt Nam và trường hợp người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp

Theo công văn, khi thanh toán tiền lương cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam thì doanh nghiệp áp dụng đúng nghĩa vụ về hợp đồng, giấy phép lao động và bảo hiểm xã hội.

Cụ thể, trường hợp “người lao động nước ngoài làm việc được trả lương tại Việt Nam” thì trước ngày dự kiến làm việc, người sử dụng lao động phải đề nghị cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài và thực hiện ký kết hợp đồng lao động, tham gia bảo hiểm xã hội tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người lao động nước ngoài làm việc theo hình thức “di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp” thì người sử dụng lao động phải đề nghị cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định, và sẽ không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định.

Khi thanh toán tiền lương cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam thì doanh nghiệp áp dụng đúng nghĩa vụ về hợp đồng, giấy phép lao động và bảo hiểm xã hội. Chi phí tiền lương cho người lao động nước ngoài làm việc được trả lương tại Việt Nam và chi phí tiền lương cho lao động nước ngoài di chuyển nội bộ và điều chuyển từ nước ngoài được tính vào chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

2. Công văn số 932/CTH-QLDN1 ban hành bởi Thuế thành phố Cần Thơ hướng dẫn chính sách miễn thuế TNDN và thanh toán không dùng tiền mặt

Theo công văn, trường hợp Công ty đăng ký kinh doanh lần đầu nếu đáp ứng tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP thì thuộc trường hợp được miễn thuế TNDN áp dụng với doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký kinh doanh lần đầu.

Theo quy định, một trong các điều kiện để khoản chi mua hàng được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN là doanh nghiệp phải có chứng từ thanh toán cho người bán. Do đó theo công văn, trường hợp doanh nghiệp chuyển khoản tiền mua hàng vào tài khoản của một nông dân khác được ủy quyền nhận thay thì khoản chi này không đáp ứng điều kiện thanh toán không dùng tiền mặt và không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Cập nhật Thuế & Pháp lý

Thuế TNDN

3. Công văn số 1067/CT-CS ban hành bởi Cục Thuế hướng dẫn xác định ưu đãi thuế TNDN đối với trường hợp gia hạn thời hạn hoạt động của dự án phát triển phần mềm

Theo công văn, đối với dự án đầu tư mới đáp ứng điều kiện về lĩnh vực ưu đãi đầu tư thì được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo thời gian được ghi trong giấy chứng nhận đầu tư lần đầu. Đối với thời gian được gia hạn theo giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh thì không được hưởng ưu đãi thuế đối với thời gian gia hạn dự án đầu tư.

4. Công văn số 2169/TPHCM-QLDN3 ban hành bởi Thuế Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn ưu đãi thuế TNDN đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ có vốn đầu tư nước ngoài

Theo Nghị quyết 198/2025/QH15, doanh nghiệp vừa và nhỏ được hưởng ưu đãi thuế TNDN trong khuôn khổ cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân. Tuy nhiên, theo Phụ lục ban hành kèm Thông tư 07/2025/TT-BKHĐT, loại hình “kinh tế tư nhân” được phân biệt với loại hình “kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài”. Vì vậy, trường hợp doanh nghiệp đáp ứng điều kiện doanh nghiệp vừa và nhỏ nhưng có vốn đầu tư nước ngoài thì không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo chính sách nêu trên.

5. Công văn số 850/DAN-QLDN2 ban hành bởi Thuế Thành phố Đà Nẵng hướng dẫn áp dụng thuế suất TNDN đối với công ty con của doanh nghiệp nước ngoài

Theo Nghị định số 320/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNDN, thuế suất thuế TNDN 15% được áp dụng cho doanh nghiệp có tổng doanh thu năm không quá 03 tỷ đồng, và thuế suất thuế TNDN 17% được áp dụng cho doanh nghiệp có tổng doanh thu năm từ 03 tỷ đồng đến không quá 50 tỷ đồng. Tuy nhiên, các mức thuế suất này không áp dụng đối với doanh nghiệp là công ty con hoặc công ty có quan hệ liên kết mà doanh nghiệp trong quan hệ liên kết không phải là doanh nghiệp đáp ứng điều kiện áp dụng thuế suất 15% và 17%.



Cập nhật Thuế & Pháp lý

Thuế giá trị gia tăng (GTGT)

6. Công văn số 873/CT-CS ban hành bởi Cục Thuế và Công văn số 1872/BTC-TCT ban hành bởi Cục thuế hướng dẫn chính sách thuế GTGT đối với hàng hóa giao tại kho ngoại quan

Để áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%, hàng hóa xuất khẩu phải được bán cho tổ chức, cá nhân nước ngoài và thực tế tiêu dùng ở ngoài Việt Nam. Trường hợp doanh nghiệp nội địa ký kết hợp đồng bán hàng và giao hàng cho thương nhân nước ngoài vào kho ngoại quan mà chưa chứng minh được hàng sẽ thực tế tiêu dùng tại nước ngoài thì doanh nghiệp không có căn cứ để áp dụng thuế suất 0%.

Bên cạnh đó, trường hợp doanh nghiệp nội địa bán cho thương nhân nước ngoài và chỉ định giao cho bên thứ ba là doanh nghiệp Việt Nam thông qua kho ngoại quan, thì không đáp ứng được điều kiện hàng hóa xuất khẩu bán cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam, hoặc hàng hóa bán cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan nên không thuộc trường hợp hàng hóa xuất khẩu áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

7. Công văn số 832/CT-CS ban hành bởi Cục Thuế hướng dẫn thuế suất thuế GTGT đối với mặt hàng dăm gỗ

Theo quy định, các hoạt động cưa, xẻ, bào, đẽo và gia công cắt gọt gỗ được xếp vào ngành kinh tế chế biến, chế tạo. Theo công văn, mặt hàng mảnh dăm gỗ trầm hương được tạo ra từ cây Dó Bầu trồng là sản phẩm gỗ đã qua chế biến, do đó áp dụng thuế suất 10% theo quy định.

8. Công văn số 692/CT-CS ban hành bởi Cục Thuế hướng dẫn chính sách hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư trước và sau ngày 01/07/2025

Theo công văn, đối với các dự án đầu tư đã triển khai trước ngày 01/07/2025 nhưng vẫn đang trong giai đoạn đầu tư kể từ thời điểm Nghị định số 181/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, việc hoàn thuế được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP. Cơ quan thuế địa phương sẽ căn cứ tình hình thực tế của dự án, xác định thời điểm đầu tư, giai đoạn đầu tư, hạng mục hoàn thành cũng như số thuế GTGT đầu vào phát sinh trong giai đoạn đầu tư phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa chịu thuế GTGT để xem xét, xử lý theo quy định.

Cập nhật Thuế & Pháp lý

Thuế thu nhập cá nhân (TNCN)

9. Công văn số 2167/DON-QLDN1 ban hành bởi Thuế tỉnh Đồng Nai hướng dẫn thời điểm xác định thu nhập chịu thuế TNCN đối với tiền lương, tiền công

Theo công văn, thời điểm xác định thu nhập chịu thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế hoặc thời điểm người nộp thuế nhận được thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội. Trường hợp Công ty trả tiền lương, tiền công tháng 01/2026 thì thuộc kỳ tính thuế TNCN năm 2026 do đó sẽ áp dụng biểu thuế lũy tiến từng phần theo quy định tại Điều 9 Luật 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội.



10. Công văn số 1061/CT-CS ban hành bởi Cục Thuế hướng dẫn khai bổ sung hồ sơ khai thuế đối với sai sót hóa đơn

Theo công văn, người nộp thuế được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ của kỳ có sai sót, với điều kiện việc khai bổ sung được thực hiện trước khi cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra, hoặc hồ sơ không thuộc phạm vi, thời kỳ thanh tra, kiểm tra.

Đối với những nội dung thuộc phạm vi thanh tra, kiểm tra thì người nộp thuế được thực hiện bổ sung hồ sơ giải trình và thực hiện theo kết luận, quyết định của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến nội dung xác định nghĩa vụ thuế.

11. Công văn số 11594/CHQ-GSQL ban hành bởi Cục Hải quan hướng dẫn thủ tục hải quan đối với doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) bán hàng cho chi nhánh phụ thuộc

Trong bối cảnh công văn đang hỏi về thủ tục hải quan xuất nhập hàng hóa giữa DNCX và chi nhánh phụ thuộc, Cục hải quan có ý kiến rằng: hàng hóa mua, bán giữa khu vực phi thuế quan của DNCX với các khu vực khác trên lãnh thổ Việt Nam, không phải là khu phi thuế quan thì được coi là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu phải thực hiện thủ tục hải quan theo quy định tại khoản 3 Điều 75 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 51 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC và khoản 46 Điều 1 Thông tư số 121/2025/TT-BTC.

12. Công văn số 11696/CHQ-GSQL ban hành bởi Cục Hải quan về việc đặt gia công ở nước ngoài và dữ liệu chuyển bằng đường truyền internet

Theo công văn, dữ liệu chuyển bằng đường truyền internet không có tên gọi và mã số theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, không là hàng hóa thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hải quan nên không thuộc đối tượng phải làm thủ tục hải quan khi nhập khẩu. Vì vậy, đối với các trường hợp gia công phần mềm hoặc cung cấp nội dung số xuyên biên giới, sản phẩm được truyền nhận dưới dạng dữ liệu điện tử qua internet cũng được xem là không phải hàng hóa nhập khẩu và không phải thực hiện thủ tục hải quan.

13. Công văn số 12618/CHQ-GSQL ban hành bởi Cục Hải quan hướng dẫn thủ tục hải quan đối với hàng hóa là đồ bảo hộ lao động bán cho DNCX

Theo công văn, hiện chưa có văn bản pháp luật nào xác định cụ thể đồ bảo hộ lao động là hàng tiêu dùng nội địa theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP. Do đó, theo quan điểm của cơ quan hải quan, hàng hóa là bảo hộ lao động cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất vẫn phải thực hiện thủ tục hải quan theo quy định hiện hành.

Liên hệ

Huyền Nguyễn

Tổng Giám đốc

huyen.nguyen@forvismazars.com

Nguyễn Hải Minh

Phó Tổng Giám đốc

Phụ trách Dịch vụ tư vấn

minh.nguyen@forvismazars.com

Nguyễn Minh Đa

Phó Tổng Giám đốc

Tư vấn thuế, Dịch vụ tư vấn

da.nguyen@forvismazars.com

Christophe Cougnaud

Phó Tổng Giám đốc

Công ty Luật TNHH Forvis Mazars Việt Nam

christophe.cougnaud@forvismazars.com

Đặng Phương Dung

Phó Tổng Giám đốc

Công ty Luật TNHH Forvis Mazars Việt Nam

dung.dang@forvismazars.com

Văn phòng TP Hồ Chí Minh

Tầng 9 - 11, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du,
Phường Bến Thành, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84 28 38 241 493

Văn phòng Hà Nội

Tầng 14, Tòa nhà Peakview, 36 Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

Điện thoại: +84 24 39 36 10 31

Tìm hiểu thêm

Website: www.forvismazars.com/vn

Facebook: www.facebook.com/ForvisMazarsVN

LinkedIn: www.linkedin.com/company/forvis-mazars-in-vietnam



**Bản tin cập nhật thông tin thuế & pháp lý của Forvis Mazars Việt Nam được soạn thảo nhằm mục đích cung cấp các thông tin cập nhật về chuyên môn tại Việt Nam. Các thông tin và phân tích, bình luận trong Bản tin này chỉ mang tính hướng dẫn chung và được trích dẫn, diễn giải từ các văn bản do cơ quan nhà nước ban hành. Chúng tôi khuyến nghị khách hàng liên hệ với đội ngũ tư vấn của Forvis Mazars Việt Nam để được tư vấn chi tiết về mặt chuyên môn cho từng trường hợp cụ thể.*

Forvis Mazars là mạng lưới dịch vụ chuyên nghiệp hàng đầu toàn cầu hoạt động với một thương hiệu duy nhất gồm hai thành viên: Forvis Mazars tại Mỹ và Forvis Mazars Group, một mô hình hợp nhất quốc tế hoạt động tại hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ

Chúng tôi cam kết mang đến trải nghiệm độc đáo trong việc cung cấp dịch vụ kiểm toán, đảm bảo, thuế và tư vấn trên phạm vi toàn cầu.

www.forvismazars.com/vn